

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cái Nước, ngày 05 tháng 7 năm 2018

Số: 119/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 284/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị N; Sinh năm 1988.

Địa chỉ cư trú: K1, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Võ Nam N; Sinh năm 1987.

Địa chỉ cư trú: K1, thị trấn CN, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị N và anh Võ Nam N.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Võ Thị N và anh Võ Nam N thống nhất ly hôn.
 - Về con chung: Chị Võ Thị N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

đưỡng, giáo dục con tên Võ Quý C, sinh ngày 06 tháng 08 năm 2013. Anh Võ Nam N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 800.000 đồng cho đến khi cháu Võ Quý C tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 05 tháng 7 năm 2018.

Anh Võ Nam N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Võ Thị N và anh Võ Nam N thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ thu, nợ trả: Chị Võ Thị N và anh Võ Nam N thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị N và anh Võ Nam N mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị N và anh N thỏa thuận, chị N nộp thay toàn bộ cho anh Võ Nam N. Do đó chị N phải nộp là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị N có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004489 ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước nay được đối trừ. Chị Ngoan còn được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Nam N phải nộp 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng NVKT&THA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Khiết